

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2021/HS-PT
Ngày 08/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngừ

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Vinh

Ông Hà Văn Nâu

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 218/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo Nông Văn C, Đặng Văn Đ.

Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2021/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện LNg, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nông Văn C, sinh năm 1981; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Hả, xã Tân Sơn, huyện LNg, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Minh Khai, thị trấn Chũ, huyện LNg, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 06/12; Con ông Nông Văn M và bà Trần Thị Th; Có vợ Nông Thị L và có 05 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 27/12/2020 đến ngày 02/01/2021. Hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

2. Đặng Văn Đ, sinh năm 1986; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Xuân La, xã Phượng Dực, huyện Phú Xuyên, T.P Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Trung Nghĩa, Thị trấn Chũ, huyện LNg, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Con ông Đặng Đình T và bà Đặng Thị P; Có vợ là Tống Thảo Y và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân Th: Bản án số 257/2014/HSST ngày 30/12/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tuyên phạt Đặng Văn Đ 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại Phiếu lý lịch tư pháp số 22318/STP-LLTP ngày 24/5/2017 của Sở Tư pháp thành phố Hà Nội xác định Đặng Văn Đ đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 27/12/2020 đến ngày 02/01/2021. Hiện tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra vụ án còn có một số bị cáo khác không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 27/12/2020, Nông Văn C đang ở lò mổ lợn của gia đình thì có Đặng Văn Đ và Liễu Văn Th đến mua lợn về thịt. Trong khi chờ xe chở lợn về thì C, Đ, Th cùng với Nguyễn Văn T1 (là thợ mổ lợn tại nhà C) rủ nhau đánh bạc. Sau đó cả nhóm dùng bộ bài tú lơ khơ có sẵn, ngồi lên giường trong nhà Nông Văn C và bắt đầu đánh bạc dưới hình thức đánh liêng được thua bằng tiền.

Hình thức đánh bạc như sau: Người cầm cái chia cho mỗi người 03 quân bài xong thì mỗi người chơi để xuống chiếu bạc 10.000 đồng (gọi là tiền vào gà). Sau đó căn cứ vào số điểm trên quân bài, bắt đầu từ người cầm cái tố, lần lượt từ phải qua trái, mức tố tối thiểu là 10.000 đồng và tối đa là 50.000 đồng, những người tiếp theo có thể theo hoặc không theo hoặc có thể tố cao hơn số tiền người phía trước đặt. Cách tính điểm cụ thể căn cứ theo bộ bài tú lơ khơ có 52 quân từ Át đến K và tính điểm, nếu trong ba quân bài có quân bài 10, J, Q, K sẽ không tính điểm quân bài đó, dựa vào những quân bài còn lại để tính điểm cao nhất còn nếu ba quân bài có số điểm bằng nhau thì gọi là “Sáp”, ba quân bài có số điểm liên tiếp nhau thì gọi là “Liêng”, ba quân bài hình người thì gọi là “Ảnh”. Trong trường hợp hai người có bài bằng nhau thì sẽ căn cứ vào chất theo thứ tự: Cơ, Rô, Tép, Bích. Người có số điểm cao nhất thì được hưởng toàn bộ số tiền của những người khác trong ván bạc.

Trong lúc các đối tượng nêu trên đánh bạc thì có Vũ Đăng V, sinh năm 1963, trú tại thôn Thanh Tân, xã Trù Hựu, huyện LNg, tỉnh Bắc Giang đến nhà C hỏi mua lợn. C rủ V vào đánh bạc cùng, nhưng V nói là không có tiền nên Vịn ngồi xem. Lúc này V1 có nói với V là anh cứ chơi đi em cho vay tiền mà chơi. Sau đó V1 cho V vay số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc. Có tiền của V1 cho vay nên V cùng tham gia đánh bạc với mọi người. Sau đó tiếp tục có thêm Lành Quý D, sinh năm 2000, trú tại Làng Thượng, xã Quan Sơn, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; Nguyễn Văn Thng, sinh năm 1998, trú tại thôn Đồng Ghè, xã Quan Sơn, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đều là thợ mổ lợn tại lò mổ của gia đình Nông Văn C và Bùi Thiện Đ, sinh năm 1985, trú tại thôn Dọc Đình, xã Biên Sơn, huyện LNg, tỉnh Bắc Giang đến nhà Chiến chơi và cũng tham gia đánh bạc cùng.

Các đối tượng đánh bạc đến 10 giờ 20 phút thì bị Công an huyện LNg phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; Số tiền 7.630.000 đồng; 01 vỏ chăn màu đỏ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LNg đã lập biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan khác, cụ thể như sau:

+ Thu của Nông Văn C: 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM MOTOTAR màu xanh-đen, biển số 98N1-0688, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen biển số 98K1-9754;

+ Thu của Vũ Đăng V: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu trắng, biển số 98B1-862.12; Số tiền 80.000đ; 01 điện thoại Iphone 6 màu bạc, không kiểm tra chất lượng bên trong, số IMEI: 352021072237746;

+ Thu của Liễu Văn Th: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, biển số 33N2-7986; Số tiền 6.100.000đ; 01 điện thoại OPPO A92 màu đen, không kiểm tra chất lượng bên trong, số IMEI: 862251054402975;

+ Thu của Nguyễn Văn T1: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đen, biển số 98E1-611.04; 01 điện thoại Iphone 6S màu hồng không kiểm tra chất lượng bên trong, số IMEI: 355470070642961;

+ Thu của Bùi Thiện Đ: Số tiền 1.024.000đ; 01 điện thoại Iphone 8 plus màu đen (màn hình và nắp lưng bị vỡ) không kiểm tra chất lượng bên trong, số IMEI: 356710081737326; 01 điện thoại Samsung T7 màu trắng, vỡ màn hình, không kiểm tra chất lượng bên trong, số IMEI: 355228087290225;

+ Thu của Lành Quý D: Số tiền 4.140.000đ; 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng, không kiểm tra chất lượng bên trong, số IMEI: 357306091811851;

+ Thu của Nguyễn Văn Thng: Số tiền 2.005.000đ;

+ Thu của Trần Ngọc V1: 01 điện thoại di động Iphone màu bạc, số IMEI: 355411073620890;

+ Thu của Chu Văn SỰ: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE S màu đỏ-đen, biển số 98N1-4987.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LNg đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn C, thu giữ tại gầm giường phía dưới vị trí ngồi của Đặng Văn Đ số tiền 4.110.000đ; thu tại gầm giường phía dưới vị trí ngồi của Nông Văn C và Trần Ngọc V1 số tiền 400.000 đồng.

Quá trình điều tra các đối tượng khai số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau:

Nông Văn C khai trước khi đánh bạc C có khoảng 1.500.000 đồng. C bỏ ra 500.000 đồng để đánh bạc. Trong khi đang đánh bạc thì C có trả số tiền 1.000.000 đồng là tiền công chở hàng cho Đ và được khách đến trả tiền mua lợn là 1.800.000 đồng Chiến để số tiền này trên chiếu bạc để sử dụng vào đánh bạc. Tổng số tiền C sử dụng vào mục đích đánh bạc là 2.300.000 đồng. Khi bị bắt quả tang C đang bị thua còn lại khoảng hơn 1.000.000 đồng để tại chiếu bạc.

Đặng Văn Đ khai trước khi tham gia đánh bạc Đ có khoảng 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng. Đ bỏ ra số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Đ đang bị thua còn lại khoảng 1.700.000 đồng, số tiền này vẫn ở tại chiếu bạc. Số tiền còn lại 4.110.000 đồng do hoảng sợ nên Đ đã vút xuống gầm giường tại vị trí ngồi của mình. Số tiền này Đ không sử dụng vào mục đích đánh bạc và đã bị cơ quan Công an thu giữ.

Vũ Đăng V khai trước khi tham gia đánh bạc V có 1.080.000 đồng. Trong đó có 1.000.000 đồng V vay của V1 và sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang V đang thua còn lại khoảng 600.000 đồng để tại chiếu bạc. Còn lại số tiền 80.000 đồng V không sử dụng vào mục đích đánh bạc và đã bị cơ quan Công an thu giữ.

Bùi Thiện Đ khai trước khi tham gia đánh bạc Đ có 1.024.000 đồng Trong đó có 1.000.000 đồng là do C trả cho Đ và Đ sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt Đ đang hòa, số tiền 1.000.000 đồng sử dụng đánh bạc Đạo đã giao nộp cho cơ quan Công an. Còn lại số tiền 24.000 đồng đã bị thu giữ Đ không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Nguyễn Văn T1 khai trước khi tham gia đánh bạc T1 có 750.000 đồng. T1 dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Khi bị bắt T1 đang thua còn lại khoảng 250.000 để tại chiếu bạc.

Liễu Văn Th khai trước khi tham gia đánh bạc Th có 6.850.000 đồng. Th sử dụng số tiền 750.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt Th đang hòa, vẫn còn số tiền 750.000 đồng để tại chiếu bạc. Số tiền 6.100.000 đồng bị thu giữ Th không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Lành Quý D khai trước khi tham gia đánh bạc D có 4.890.000 đồng. D sử dụng số tiền 750.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt D đang thắng được khoảng 1.600.000 đồng để tại chiếu bạc. Còn lại số tiền 4.140.000 đồng bị thu giữ D không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Nguyễn Văn Thng khai trước khi tham gia đánh bạc Thng có 2.255.000 đồng, Thng sử dụng 250.000 để tham gia đánh bạc, đặt ké cửa bài của Th 01 ván và thắng được 500.000 đồng, số tiền này để tại chiếu bạc. Còn lại số tiền 2.005.000 bị thu giữ Thng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Trần Ngọc V1 khai: Trước khi sự việc xảy ra V1 có số tiền 1.000.000 đồng. Số tiền này V1 đã cho V vay, sau đó V sử dụng số tiền này để đánh bạc.

Đối với số tiền 4.510.000 đồng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LNg thu giữ được trong quá trình khám xét khẩn cấp, quá trình điều tra xác định: Số tiền 4.110.000 đồng thu tại gầm giường phía dưới vị trí ngồi của Đặng Văn Đ là của Đ, khi bị lực lượng công an bắt quả tang thì Đ do hoảng sợ nên đã vút số tiền nêu trên xuống dưới gầm giường tại vị trí ngồi của mình. Số tiền này Đ không sử dụng vào mục đích đánh bạc; Số tiền 400.000 đồng thu tại gầm giường phía dưới vị trí ngồi của Nông Văn C và Trần Ngọc V1 không xác định được của ai, nên Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LNg tính vào tổng số tiền được sử dụng để đánh bạc là có căn cứ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2021/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện LNg đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nông Văn C 11 tháng tù về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo C, Đ có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị HĐXX phúc thẩm cho các bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt, cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Tại các quyết định số 03, 04/2021/HSPT-QĐ ngày 30 tháng 7 năm 2021, của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc giải quyết kháng cáo quá hạn đã chấp nhận kháng cáo quá hạn của các bị cáo Nông Văn C, Đặng Văn Đ vì lý do giãn cách xã hội, vì vậy HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, HĐXX thấy:

+ Về tội danh: Quá trình điều tra đã chứng minh được, vào khoảng 09 giờ ngày 27/12/2020 tại lò mổ lợn của gia đình Nông Văn C ở tổ dân phố Minh Khai, thị trấn Chũ, huyện LNg, các bị cáo Nông Văn C, Đặng Văn Đ, Vũ Đăng V, Bùi Thiện Đ, Nguyễn Văn T1, Liễu Văn Th, Lành Quý D, Nguyễn Văn Thng đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng được thua bằng tiền. Bị cáo Trần Ngọc V1 tuy không trực tiếp đánh bạc nhưng đã cho bị cáo V vay tiền để đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc với vai trò là đồng phạm giúp sức. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 9.030.000đ.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như vật chứng thu giữ được, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm.

Vì vậy, bản án hình sự sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện LNg đã xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt:

+ Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như vị trí vai trò của từng bị cáo trong vụ án, xử phạt bị cáo C 11 tháng tù, bị cáo Đ 09 tháng tù, HĐXX phúc thẩm xét thấy là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tuy nhiên, trước khi xét xử phúc thẩm, các bị cáo C, Đ đã nộp đầy đủ tiền phạt và án phí, đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, hội đồng xét xử thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cũng như nhân Th của các bị cáo, HĐXX phúc thẩm thấy rằng: Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có công ăn việc làm ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS. Căn cứ vào hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, có thời gian thử thách để giáo dục các bị cáo trở thành công dân chấp hành pháp luật.

[4] Án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Văn C và Đặng Văn Đ, sửa bản án sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện LNg, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nông Văn C 11 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 22 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000đồng sung quỹ nhà nước, được trừ vào số tiền 10.200.000đồng bị cáo đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0000872 ngày 07/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LNg. (Xác nhận bị cáo đã thi hành xong tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm).

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đặng Văn Đ 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000đồng sung quỹ nhà nước, được trừ vào số tiền 10.200.000đồng bị cáo đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0000871 ngày 06/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LNg. (Xác nhận bị cáo đã thi hành xong tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm).

Giao các bị cáo Nông Văn C, Đặng Văn Đ cho ủy ban nhân dân thị trấn Chũ, huyện LNg, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã tuyên.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm nêu trên đã có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: Bị cáo Nông Văn C, Đặng Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện LNg;
- Chi cục THADS huyện LNg
- Bị cáo
- Lưu HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Ngữ